

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 253/2020/HS-ST
Ngày 19 tháng 11 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Phú Tra

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Xuân Tuất

Bà Lê Thị Bích Hằng

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Ng Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 258/2020/HSST ngày 15 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 235/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Nguyễn Thành Tr, sinh năm: 1992 tại Đồng Nai; nơi thường trú: Ấp 2, xã L, huyện TN, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị Thanh Th; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; vợ tên Đoàn Thị Minh Ng; có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; bị cáo đang tại ngoại (có mặt).

- ***Bị hại:*** Anh Trần Ng, sinh năm 1999 (đã chết);

Địa chỉ: Thôn 2, xã XH, thị xã SC, tỉnh Phú Yên.

Người đại diện theo pháp luật của anh Ng: Bà Phan Thị C, sinh năm 1955 (mẹ bị hại) và ông Trần N, sinh năm 1949 (cha bị hại); cùng địa chỉ: Thôn 2, xã XH, thị xã SC, tỉnh Phú Yên (bà C có mặt; ông N vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Ng H,

sinh năm 1982; địa chỉ: Ấp 2, xã L, huyện TN, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

Người làm chứng: Ông Nguyễn Nh, sinh năm 1962 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 28/5/2020, Lê Nguyễn Thành Tr điều khiển xe ô tô biển số 60A-788.56 lưu thông trên Quốc lộ 1A theo hướng thành phố Long Khánh đi thành phố Biên Hòa. Khi đi đến Km 1848+300 Quốc lộ 1A thuộc khu phố 3, thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai thì Tr bật xi nhan bên phải ra tín hiệu chuyển hướng đi vào đường nhánh bên phải để lưu thông trên đường song hành trước Ủy ban nhân dân huyện Trảng Bom. Qua gương chiếu hậu bên phải, Tr thấy có một số phương tiện đang lưu thông phía sau, nhưng Tr vẫn điều khiển cho xe chuyển hướng. Khi đầu xe ô tô chuyển hướng đến vị trí lề bên phải tiếp giáp với đầu đường nhánh thì xe mô tô biển số 78D1-306.68 do anh Trần Ng lưu thông cùng chiều từ phía sau đến và đụng vào gương chiếu hậu bên phải và cản trước góc phải xe phía trước của xe ô tô biển số 60A-788.56. Sau đó, xe mô tô tiếp tục va đụng vào cột mốc số H3/1848 ở lề đường bên phải, làm anh Ng bị thương nặng và được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, sau đó được chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy, thành phố Hồ Chí Minh điều trị, đến 03 giờ 00 phút ngày 17/6/2020, anh Ng đã tử vong (bút lục số: 118-132).

Sau khi tai nạn giao thông xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường. Quá trình khám nghiệm hiện trường đã tạm giữ: 01 xe ô tô biển số 60A-788.56 nhãn hiệu HONDA, số máy 12353443; số khung 922513 màu sơn nâu vàng, bị hư hỏng nhẹ; 01 xe mô tô biển số 78D1-306.68 nhãn hiệu SUZUKI, số máy 1527010, số khung 127200, màu sơn đỏ đen, bị hư hỏng nhẹ; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số: 750183002311 do Sở Giao thông vận tải Đồng Nai cấp ngày 17/6/2019 của anh Trần Ng; 01 giấy phép lái xe hạng B2 số: 750108015559 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 08/01/2020 của anh Lê Nguyễn Thành Tr (Bút lục số: 33-36). Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, trưng cầu giám định nguyên nhân tử vong của anh Trần Ng và giám định dấu vết va đụng giữa các phương tiện.

Tại Kết luận giám định số: 1163/KLGD-PC09 ngày 12/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận dấu vết va chạm giữa các phương tiện trong vụ tai nạn giao thông:

“- Hệ thống dấu vết cong vênh biến dạng cần vào số; trượt xước, mài mòn các chi tiết phía trước bên trái: kính chiếu hậu, đầu tay cầm lái cùng tay thắng của xe mô tô biển số 78D1-306.68 có chiều hướng dấu vết từ trước ra sau, từ trái sang phải, hình thành do quá trình va chạm với kính chiếu hậu, cản trước cùng góc phải hông xe phía trước xe ô tô biển số 60A-788.56.

- Hệ thống dấu vết nứt vỡ, trượt xước, mài mòn tại các chi tiết còn lại bên phải xe mô tô biển số 78D1-306.68 hình thành do quá trình va chạm với mặt đường khi xe ngã” (Bút lục số: 106-108).

Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số: 183/KLGD-PC09 ngày 08/7/2020 của Tr tâm pháp y Sở y tế Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của anh Trần Ng là do đa chấn thương hậu quả của tai nạn giao thông gây ra; anh Ng có nồng độ Ethanol (cồn) máu: 0.4mmol/L. (Bình thường < 10.9mmol/L)” (Bút lục số: 103-105).

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định: Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ là do Lê Nguyễn Thành Tr điều khiển xe ô tô biển số: 60A – 788.56 chuyển hướng từ đường chính Quốc lộ 1A vào đường nhánh bên phải cùng chiều lưu thông để vào đường song hành phía trước Ủy ban nhân dân huyện Trảng Bom, thiếu quan sát không đảm bảo an toàn nên đã va đụng với xe mô tô biển số 78D1-306.68 do anh Trần Ng điều khiển đang lưu thông cùng chiều đúng làn đường làm anh Ng tử vong. Hành vi của Lê Nguyễn Thành Tr đã vi phạm khoản 2 điều 15 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng (làm chết người) nên đã phạm vào tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Đối với anh Trần Ng có lỗi: “điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định và điều khiển xe mô tô thiếu chú ý quan sát”, hành vi của anh Ng đã vi phạm vào khoản 9 và khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ nhưng do anh Ng đã chết nên cơ quan điều tra không xử lý.

Ngày 28/7/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lê Nguyễn Thành Tr để điều tra theo quy định. Trong quá trình điều tra, bị can Lê Nguyễn Thành Tr đã thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, đồng thời đã bồi thường khắc phục hậu quả và được gia đình người bị hại chấp nhận và làm đơn bãi nại.

Về xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra xác định xe ô tô biển số: 60A – 788.56 nhãn hiệu HONDA, số máy 12353443; số khung 922513 màu sơn nâu vàng do anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1982; HKTT: ấp 2, xã L, huyện TN, tỉnh Đồng Nai

làm chủ sở hữu, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh Hân (Bút lục số: 167; 170).

- Đối với 01 xe mô tô biển số 78D1-306.68 nhãn hiệu SUZUKI, số máy 1527010, số khung 127200, màu sơn đỏ đen là của anh Trần Ng. Nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà Phan Thị C là mẹ của anh Trần Ng (Bút lục số: 167; 169).

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1 số: 750183002311 do Sở giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 17/6/2019 của anh Trần Ng đứng tên. Quá trình xác minh tại Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai xác định không cấp giấy phép trên cho anh Trần Ng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom tách ra xử lý sau.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng B2 số: 750108015559 do Sở vận tải giao thông tỉnh Đồng Nai cấp ngày 08/01/2020 của anh Lê Nguyễn Thành Tr chuyển theo hồ sơ vụ án để xử lý theo quy định của pháp luật.

Về dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, Lê Nguyễn Thành Tr đã bồi thường cho gia đình anh Trần Ng số tiền 295.000.000 đồng, gia đình anh Ng đã nhận tiền bồi thường và cam kết bãi nại, không thắc mắc gì khác về vụ tai nạn giao thông trên (Bút lục số: 149, 150).

Tại Cáo trạng số: 275/CT-VKS-TB ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố bị can Lê Nguyễn Thành Tr về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Thành Tr từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử lý vật chứng:

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1 số: 750183002311 do Sở giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 17/6/2019 của anh Trần Ng đứng tên. Quá trình xác minh tại Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai xác định không cấp giấy phép trên cho anh Trần Ng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom tách ra xử lý sau.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng B2 số: 750108015559 do Sở vận tải giao thông tỉnh Đồng Nai cấp ngày 08/01/2020 của bị cáo Lê Nguyễn Thành Tr đề nghị trả lại cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không đặt ra xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để nuôi con còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Các quyết định tố tụng, hành vi của người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng quy định pháp luật.

[2] Lời khai tại phiên tòa của bị cáo Lê Nguyễn Thành Tr thống nhất và phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn, biên bản khám phương tiện liên quan đến vụ tai nạn, bản ảnh hiện trường, kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó, đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 28/5/2020, tại km 1848+300 Quốc lộ 1A thuộc khu phố 3, thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Lê Nguyễn Thành Tr điều khiển xe ô tô biển số 60A – 788.56 chuyển hướng từ đường chính Quốc lộ 1A vào đường nhánh bên phải cùng chiều lưu thông, do thiếu chú ý quan sát không đảm bảo an toàn nên đã va đụng với xe mô tô biển số 78D1-306.68 do anh Trần Ng điều khiển, hậu quả làm anh Ng bị thương nặng dẫn đến tử vong sau đó. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm vào khoản 2, Điều 15 Luật Giao thông đường bộ: “2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác.” và gây hậu quả làm chết 01 người nên đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao

thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại và được đại diện hợp pháp của bị hại xin bãi nại cho bị cáo; bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ chồng bị cáo đang phải nuôi 02 con nhỏ (sinh năm 2018 và 2020), các nội dung này đã được xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú. Việc xảy ra tai nạn cũng có một phần lỗi của bị hại, vì thiếu chú ý quan sát và tham gia giao thông nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng; có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao xử phạt tù đối với bị cáo nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng các con còn nhỏ.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1 số: 750183002311 do Sở giao thông vận tải Đồng Nai cấp ngày 17/6/2019 của anh Trần Ng đứng tên. Quá trình xác minh tại Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai xác định không cấp giấy phép trên cho anh Trần Ng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom tách ra xử lý sau là có căn cứ; Đối với 01 giấy phép lái xe hạng B2 số: 750108015559 do Sở vận tải giao thông tỉnh Đồng Nai cấp ngày 08/01/2020 của Lê Nguyễn Thành Tr, Hội đồng xét thấy cần trả lại cho bị cáo ngay sau khi tuyên án.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Đại diện hợp pháp của bị hại đã có đơn bãi nại cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo; về trách nhiệm dân sự, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên ghi nhận.

[8] Về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;

Tuyên bố bị cáo Lê Nguyễn Thành Tr phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Thành Tr 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo; thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Nguyễn Thành Tr cho Ủy ban nhân dân xã Lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai là nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân xã Lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai có trách nhiệm thông báo cho Cơ quan thi hành án hình sự để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại Giấy phép lái xe hạng B2 số: 750108015559 do Sở vận tải giao thông tỉnh Đồng Nai cấp ngày 08/01/2020 cho bị cáo Lê Nguyễn Thành Tr ngay sau khi tuyên án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Nguyễn Thành Tr phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bà Phan Thị C, anh Nguyễn Ng H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Trần N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Nhà tạm giữ - Công an huyện Trảng Bom;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom;
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; Đại diện bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán (3);
Mẫu 27-HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký, đóng dấu)

Phạm Phú Tra